

MỘT SỐ KẾT QUẢ VỀ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRƯỜNG HỌC

ĐẶNG VĂN BÌNH* - TS. TRƯƠNG ĐÌNH MẬU**

Ngày nhận bài: 01/06/2016; ngày sửa chữa: 01/06/2016; ngày duyệt đăng: 03/06/2016.

Abstract: The article presents situation of teachers and education managers at primary schools in 36 SEQAP (School education quality assurance programme) provinces. Based on the situation, authors propose solutions to improve competences for teachers and education managers of SEQAP primary schools and localities, including materials supply, short-term training courses, etc.

Keywords: Intensive training, teachers and education managers, SEQAP.

1. Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học (SEQAP) được tiến hành trong bối cảnh ngành giáo dục (GD) Việt Nam đang triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI, Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 8, khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT và Chiến lược phát triển GD giai đoạn 2011-2020.

Mục tiêu của SEQAP được xây dựng trên cơ sở các nghiên cứu thực tế về chất lượng GD tiểu học ở các vùng miền khác nhau trong cả nước. Nghiên cứu cho thấy, có sự chênh lệch trong việc tiếp cận GD và hoàn thành chương trình tiểu học ngày càng tăng giữa các nhóm dân số. Thể hiện rõ nhất là ở nhóm thu nhập thấp và nhóm người dân tộc thiểu số sống chủ yếu ở khu vực miền núi, nông thôn xa xôi hẻo lánh - những vùng nghèo nhất của đất nước. Ở đó, học sinh (HS) không hoàn thành cấp học chiếm tỉ lệ đáng kể. Nếu chất lượng GD tiểu học hạn chế tiếp tục gây ảnh hưởng các cấp học sau. Mặc dù HS thuộc nhóm khó khăn đã hoàn thành cấp

học nhưng vì kết quả học tập thấp nên đã ảnh hưởng khá rõ khi học lên THCS, THPT và các bậc học cao hơn.

Mục tiêu của SEQAP đã xác định: "... nhằm cải thiện chất lượng GD tiểu học ở Việt Nam, giảm chênh lệch trong kết quả học tập giữa các nhóm đối tượng và tăng tỉ lệ hoàn thành cấp học của HS tiểu học bằng việc hỗ trợ của Chính phủ cho quá trình chuyển đổi sang dạy học cả ngày (FDS), ưu tiên cho nhóm HS tiểu học thuộc các tỉnh khó khăn được chọn tham gia SEQAP".

Có thể thấy, mục tiêu trên là một bước cụ thể hóa, hiện thực hóa mục tiêu đổi mới căn bản và toàn diện GD Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trên lĩnh vực GD tiểu học, tạo tiền đề để "đến năm 2020, 90% các trường tiểu học trong cả nước thực hiện FDS" như Chiến lược phát triển GD 2011-2020 đã đề ra.

* CVC Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục
** Nguyên Phó Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

Sau hơn 5 năm đi vào hoạt động, SEQAP đã đạt được những thành tựu không thể phủ nhận. Mô hình trường tiểu học FDS được hoàn thiện và được các địa phương tiếp thu, duy trì như một phương thức tổ chức dạy học hiệu quả nhằm đạt mục tiêu GD toàn diện cho HS vùng khó khăn. Trong đó, *Thành phần 2* của SEQAP (*Tăng cường năng lực cho nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của FDS*) về cơ bản đã hoàn thành sứ mạng của mình và góp phần quan trọng làm nên thành tựu chung của SEQAP.

2. Thực trạng đội ngũ giáo viên (GV), cán bộ quản lý (CBQL) GD tiểu học của 36 tỉnh tham gia SEQAP

2.1. Đặc điểm chung của đội ngũ GV, CBQL các trường tiểu học tham gia SEQAP. Theo thống kê, tổng số HS các trường tiểu học SEQAP khoảng 635.000, trong đó khoảng 43% HS người dân tộc thiểu số, tổng số GV, CBQL làm việc trong các trường này khoảng 45.000 người (khoảng 10% tổng số GV, CBQL tiểu học toàn quốc).

Trong năm học 2009-2010, tỉ lệ GV/lớp trong các trường SEQAP khoảng 1,2-1,3, số GV đạt chuẩn đào tạo theo quy định đạt từ 95-98%.

Cơ cấu GV ở các vùng miền còn mất cân đối (như thừa GV dạy môn văn hóa; thiếu GV tổ chức dạy Thể dục, Âm nhạc, Mĩ thuật,...). Về cơ bản, các trường tiểu học có đủ GV giảng dạy cho lớp học 1 buổi/ngày nhưng các trường ở vùng sâu, vùng xa chưa thu hút được đội ngũ GV có năng lực và khả năng chuyên môn. Việc tuyển dụng GV từ nhiều nguồn khác nhau dẫn đến khả năng nghiệp vụ sư phạm, đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức hoạt động dạy học còn hạn chế.

2.2. Những yêu cầu đặt ra đối với đội ngũ GV, CBQL GD tiểu học của các đơn vị, địa phương tham SEQAP

2.2.1. Về năng lực quản lý của CBQL địa phương, đơn vị. Ngoài kiến thức, kĩ năng quản lý GD nói chung, đội ngũ CBQL GD tiểu học (trường tiểu học, Phòng GD-ĐT, Sở GD-ĐT) phải được quán triệt về mục đích, tôn chỉ, tổ chức, cơ chế vận hành, nguồn lực thực hiện Chương trình; đặc biệt, người CBQL phải được hướng dẫn về mô hình, cách thức quản lý, lập kế hoạch, huy động và sử dụng nguồn lực, cách tổ chức các hoạt động GD... trong trường tiểu học FDS (gọi tắt là trường FDS hay trường SEQAP). Đây là những nội dung quan trọng mà người CBQL phải hiểu đúng mới có thể làm đúng và sáng tạo.

2.2.2. Về năng lực chuyên môn của GV nhà trường. Để nâng cao chất lượng GD tiểu học ở những địa phương có điều kiện khó khăn nhất, trước hết phải tăng cường năng lực dạy học cho GV (cả về kiến thức chuyên môn và phương pháp dạy học). GV dạy các môn chuyên biệt phần lớn là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo hệ thống. Để thực hiện FDS, đội ngũ này cần được bồi dưỡng thường xuyên tại chỗ về kiến thức và nghiệp vụ sư phạm, cách thức tổ chức hoạt động. Ngoài ra, tại 21 tỉnh tham gia Chương trình có trên 50% HS là người dân tộc thiểu số, khả năng nghe, hiểu tiếng phổ thông rất hạn chế, trong khi số lượng GV người dân tộc bản địa bình quân chỉ có khoảng 10-15%. Vì vậy, việc bồi dưỡng năng lực giao tiếp tiếng dân tộc cho đội ngũ nhà giáo là rất quan trọng bên cạnh đội ngũ trợ giảng tiếng dân tộc được huy động từ cộng đồng.

3. Một số giải pháp đã thực hiện và kết quả đạt được

3.1. Thành phần “Tăng cường năng lực cho nguồn nhân lực đáp ứng yêu

cầu của dạy học cả ngày” - Giải pháp đã được thực hiện của SEQAP. Để đạt được mục tiêu đặt ra, SEQAP đã triển khai đồng thời các hoạt động trên ba lĩnh vực, trong đó có thành phần “Tăng cường năng lực cho nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của FDS” với hai tiểu thành phần. Đích hướng đến của hoạt động này là đội ngũ CBQL và GV các trường tiểu học tham gia SEQAP - nhân tố quyết định nâng cao chất lượng GD tiểu học thông qua việc xây dựng và thực hiện mô hình FDS ở trường tiểu học. Cụ thể:

- Tiểu thành phần 2.1 (bồi dưỡng chuyên môn và đào tạo đội ngũ nhân lực của GD) gồm hai hoạt động chính: tập huấn bồi dưỡng báo cáo viên cốt cán cho các địa phương tham gia SEQAP (do Ban Quản lý Trung ương thực hiện) và tập huấn bồi dưỡng GV và CBQL tại các trường tiểu học SEQAP (do địa phương tổ chức với sự hướng dẫn của báo cáo viên cốt cán). Ngoài ra, tiểu thành phần này còn tổ chức đào tạo GV dạy tiếng dân tộc, bồi dưỡng GV về giao tiếp bằng tiếng dân tộc.

- Tiểu thành phần 2.2 (tổ chức đào tạo GV dạy các môn chuyên biệt và nhà GD): Hỗ trợ công tác đào tạo, tập huấn GV dạy môn chuyên biệt có bằng đại học, tổ chức đào tạo sau đại học cho

một nhóm các chuyên gia GD để hỗ trợ công cuộc xây dựng và nâng cao chất lượng GD tiểu học.

3.2. Nội dung và cách thức thực hiện các giải pháp

3.2.1. Xây dựng CT, tài liệu tập huấn bồi dưỡng cho CBQL, GV trường tiểu học và các địa phương tham gia SEQAP. Trong giai đoạn 2010 -2014, Ban quản lý SEQAP đã huy động đội ngũ chuyên gia giỏi từ Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội và một số cơ sở đào tạo GV, CBQL GD có kinh nghiệm trong nước nghiên cứu xây dựng mới hay hoàn thiện tài liệu tập huấn nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ, đáp ứng yêu cầu xây dựng và thực hiện mô hình trường tiểu học SEQAP. Các module tài liệu được SEQAP chủ trì hay đồng chủ trì biên soạn gồm 18 chủ điểm (xem *bảng 1*).

Bảng 1. Các module tập huấn của SEQAP

TT	Tên module
Module 1	Mô hình trường tiểu học FDS và lộ trình chuyển đổi
Module 2	Quản lý dạy học ở trường tiểu học FDS
Module 3	Hướng dẫn lập kế hoạch FDS
Module 4	Áp dụng Chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học trong trường tiểu học FDS
Module 5	Dạy học tích cực - Một số kĩ thuật dạy học;
Module 6	Đổi mới sinh hoạt chuyên môn
Module 7	Hướng dẫn tổ chức hoạt động GD ngoài giờ lên lớp ở trường tiểu học FDS
Module 8	Dạy học đảm bảo chất lượng môn Toán, Tiếng Việt lớp 1, 2, 3, 4, 5
Module 9	Bài tập củng cố kiến thức, kĩ năng môn Toán, Tiếng Việt lớp 1, 2, 3, 4, 5
Module 10	Kĩ năng giao tiếp bằng tiếng địa phương (Khmer, Chăm, Jrai, Hmông)
Module 11	Tổ chức hoạt động GD Âm nhạc trong trường tiểu học FDS
Module 12	Tổ chức hoạt động GD Mĩ thuật trong trường tiểu học FDS
Module 13	Tổ chức hoạt động GD thể chất - Công tác đội trong trường tiểu học FDS
Module 14	Tăng cường kĩ năng giao tiếp tiếng Việt cho HS dân tộc thiểu số
Module 15	Văn hóa địa phương
Module 16	Phương pháp Bàn tay nặn bột
Module 17	Tiếng Việt lớp 1 - Công nghệ GD *
Module 18	Tổ chức các câu lạc bộ trong trường tiểu học FDS

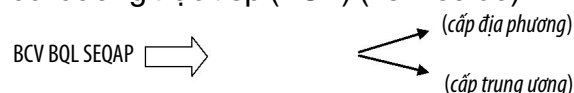
* Ghi chú : SEQAP đã sử dụng tài liệu của Bộ GD-ĐT để tập huấn cho GV các trường SEQAP có nhiều HS dân tộc thiểu số.

Bảng 2. Chương trình đào tạo ngắn hạn cho GV cốt cán các địa phương

TT	Tên Chương trình
1	CT đào tạo ngắn hạn tiếng Hmông (CĐSP Lào Cai)
2	CT đào tạo ngắn hạn tiếng Jrai (CĐSP Gia Lai)
3	CT đào tạo ngắn hạn tiếng Chăm (CĐSP Ninh Thuận)
4	CT đào tạo ngắn hạn tiếng Khmer (CĐSP Sóc Trăng)
5	CT đào tạo ngắn hạn tiếng Anh (CT Amco)
6	CT đào tạo ngắn hạn Tin học (Trường ĐH Thủ đô Hà Nội)

3.2.2. Phương thức tập huấn, đào tạo ngắn hạn: - Về tổng thể, quy trình tập huấn được thực hiện theo hai cấp.

Các địa phương chỉ sử dụng đội ngũ cán bộ cốt cán đã được Ban Quản lý SEQAP bồi dưỡng trực tiếp (TOT) (xem sơ đồ).



Bảng 3. Thống kê số lượt BCV CC được tập huấn, đào tạo giai đoạn 2010-2014

Năm	Tên module	Số lượt BCVCC được bồi dưỡng
2010	- Mô hình DH cả ngày và lộ trình chuyển đổi	673
	- Sổ tay hướng dẫn sử dụng Quý GD nhà trường, Quý phúc lợi HS	
	- DH tích cực - Một số kĩ thuật DH	
	- DH đảm bảo chất lượng môn Tiếng Việt lớp 1, 2, 3, 4, 5 trong trường tiểu học DH cả ngày	
2011	- Đào tạo ngắn hạn cho 30 GV về tiếng Khmer	30
	- Tập huấn về kĩ năng giao tiếp bằng tiếng địa phương	151
	Gồm 3 module: - Mô hình FDS và lộ trình chuyển đổi - Xây dựng kế hoạch FDS cấp trường - Chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học	761
2011	Gồm 3 module : - DH tích cực - Đảm bảo chất lượng DH môn Toán và Tiếng Việt lớp 1, 2, 3, 4, 5 - Hệ thống bài tập cứng cổ môn Toán và Tiếng Việt lớp 1, 2, 3, 4, 5	2382
2012	- Đào tạo GV tiếng Hmông	30
	- Đào tạo GV tiếng Chăm	30
	- Đào tạo GV tiếng Jrai	18
	- Đào tạo GV tiếng Khmer	24
	- Đào tạo lại GV dạy các môn Âm nhạc, Mĩ thuật	100
	- Mô hình trường học DH cả ngày	767
	- Áp dụng Chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học qua hoạt động đảm bảo chất lượng GD trong các trường FDS	
	- Hướng dẫn lập kế hoạch FDS	
	- Hướng dẫn tổ chức hoạt động GD ngoài giờ lên lớp	
	2013	- Quản lí DH ở trường FDS
- Tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp		
- Tổ chức hoạt động GD Âm nhạc trong trường FDS		
- Tăng cường kĩ năng giao tiếp tiếng Việt		
2014	- Đào tạo GV Thể dục - Công tác Đội	43
	- Đào tạo ngắn hạn cho GV dạy môn Tiếng Anh	229
2013	Nội dung tập huấn : - DH tích cực	260
	- Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn theo hướng lấy HS làm trung tâm	459
2014	- Tập huấn cốt cán về DH cả ngày đáp ứng yêu cầu đổi mới CT, SGK sau năm 2015 (đổi mới công tác GD thể chất - Đội TNTP Hồ Chí Minh)	216
	- Tập huấn cốt cán về DH cả ngày đáp ứng yêu cầu đổi mới CT, SGK sau năm 2015 (DH tích hợp)	367
	- Tập huấn cốt cán về đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường thông qua dự giờ (phân tích bài giảng theo hướng lấy HS làm trung tâm)	553
2014	- Tập huấn cốt cán về DH cả ngày đáp ứng yêu cầu đổi mới CT, SGK sau năm 2015 (DH tích hợp)	367
	- Tập huấn cốt cán về đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường thông qua dự giờ (phân tích bài giảng theo hướng lấy HS làm trung tâm)	553
	- Tập huấn cốt cán để tập huấn lại các module cho GV, CBQL các trường trong và ngoài SEQAP)	180
	- Tập huấn cốt cán các trường đại học, cao đẳng có đào tạo GV tiểu học (3 module về FDS)	99
	- Đào tạo GV tiếng Dân tộc Chăm	30
	- Đào tạo GV tiếng Dân tộc Hmông	31
	- Thi điểm đào tạo GV dạy Tin học	49
	- Đào tạo thạc sĩ tại Australia (từ 2013)	8
Tổng		8827

Hầu hết các Sở GD-ĐT đều tổ chức tập huấn những module cho CBQL và những module để tập huấn cho GV dạy các môn chuyên biệt của các trường SEQAP tại tỉnh.

Phòng GD-ĐT tổ chức tập huấn cho GV và CBQL (còn lại) tập trung tại huyện, theo cụm trường hay trường tùy theo điều kiện cụ thể của mỗi địa phương.

- Đào tạo ngắn hạn: Thực hiện hoạt động đào tạo tại các cơ sở đào tạo GV thông qua hợp đồng trách nhiệm (xem *bảng 2* trang trước).

3.2.3. Kết quả tập huấn bồi dưỡng, đào tạo ngắn hạn cho cán bộ cốt cán (xem *bảng 3* trang trước).

3.2.4. Kết quả tập huấn bồi dưỡng GV, CBQL tại các địa phương tham gia SEQAP (xem *bảng 4*).

5. Như vậy, sau 6 năm triển khai thực hiện thành phần 2 (*Tăng cường năng lực cho nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của FDS*), SEQAP đã đạt được những kết quả sau:

- Xây dựng được hệ thống CT tài liệu tập huấn, đào tạo ngắn hạn dành cho CBQL, GV các địa phương và các trường tiểu học tham gia SEQAP. Nội dung tài liệu đã bao quát hầu hết những yêu cầu tăng cường năng lực cho đội ngũ nhà giáo và CBQLGD nhằm triển khai FDS ở trường tiểu học tại địa phương.

- Tập huấn bồi dưỡng và đào tạo ngắn hạn cho gần 9.000 lượt báo cáo viên (cho

Bảng 4. Kết quả tập huấn bồi dưỡng GV, CBQL tại các trường tiểu học SEQAP

TT	Tỉnh	Số trường tham gia SEQAP	Số GV, CB của đơn vị tham gia SEQAP		Tổng số lượt GV, CB được tập huấn 2010 -2015	
			GV	CB	GV	CB
1	Lai Châu	39				
2	Điện Biên	40	1,076	99	16,218	1,419
3	Lào Cai	40	1,239	100	25,409	6,353
4	Sơn La	30	761	77	11,730	1,122
5	Yên Bái	40	907	94	18,300	5,773
6	Hòa Bình	40	1,543	167	28,207	4,385
7	Cao Bằng	39	674	78	11,776	2,168
8	Bắc Kạn	40	978	106	10,344	2,019
9	Hà Giang	40	1,379	130	21,812	2,964
10	Bắc Giang	40	1,037	108	22,144	3,351
11	Lạng Sơn	40	1,778	180	19,226	4,804
12	Tuyên Quang	40	1,122	110	29,378	4,514
13	Ninh Thuận	49	652	56	9,252	1,539
14	Quảng Nam	48	1,096	102	14,843	1,797
15	Quảng Trị	40	835	81	18,100	2,730
16	Thanh Hóa	72	1,747	201	27,409	4,536
17	Nghệ An	62	1,403	152	25,477	6,174
18	Bình Thuận	50	939	102	12,071	1,512
19	Gia Lai	42	1,228	144	58,832	5,701
20	Quảng Ngãi	51	1,060	102	13,900	3,709
21	Lâm Đồng	60	1,550	143	26,513	3,600
22	Đắk Nông	40	1,003	106	23,536	3,559
23	Kon Tum	40	1,042	112	15,914	2,746
24	Đắk Lắk	60	1,560	145	27,903	4,568
25	Trà Vinh	50	1,413	99	15,285	1,660
26	Bình Phước	38	1,352	126	18,981	2,041
27	Bến Tre	48	1,359	100	27,495	1,844
28	Long An	48	1,189	104	15,019	1,698
29	Vĩnh Long	40	887	92	16,895	1,962
30	Hậu Giang	40	857	81	11,040	2,982
31	Cà Mau	50	1,044	92	17,588	3,378
32	Kiên Giang	50	1,532	115	14,665	2,234
33	Bạc Liêu	32	1,124	98	14,845	1,527
34	An Giang	60	1,485	134	23,894	3,731
35	Sóc Trăng	50	1,187	101	21,780	2,280
36	Đồng Tháp	40	361	29	11,105	1,803
Cộng :		1,628	40,188	3,850	713,826	110,561

tập huấn đại trà), GV cốt cán (cho bồi dưỡng các môn chuyên biệt tại trường). Đây là lực lượng quan trọng giúp chuyển hóa mô hình FDS trên lí thuyết thành năng lực thực hiện cho gần 50.000 GV, CBQL các địa phương tham gia SEQAP.

- Triển khai tập huấn đại trà tất cả các module SEQAP (do các Sở GD-ĐT chỉ đạo tổ chức) cho tất cả GV, CBQL các trường tiểu học, Phòng GD-ĐT, Sở GD-ĐT của các địa phương tham gia SEQAP.

Bảng 5. Kết quả tập huấn bồi dưỡng GV, CBQL các trường không tham gia SEQAP (trong huyện SEQAP)

TT	Địa phương SEQAP	Số GV, CB của trường tiểu học không tham gia SEQAP (trong huyện SEQAP)			Tổng số lượt GV, CB được tập huấn	
		GV	CB	Số trường	GV	CB
1	Lai Châu	2,916	312	109	7,757	1,667
2	Điện Biên	2,327	242	110	2,113	363
3	Lào Cai	3,912	390	177	20,059	2,155
4	Sơn La	1,536	131	60	10,175	597
5	Yên Bái	1,606	190	142	9,434	1,027
6	Hòa Bình	992	126	63	2,996	521
7	Cao Bằng	946	141	74	4,018	531
8	Bắc Kạn	1,286	182	90	1,057	269
9	Hà Giang	3,067	236	86	9,718	727
10	Bắc Giang	5,092	507	193	23,904	3,043
11	Lạng Sơn	2,735	337	157	1,697	1,167
12	Tuyên Quang	2,326	254	129	9,870	1,103
13	Ninh Thuận	1,291	151	73	1,496	659
14	Quảng Nam	580	58	23	1,468	160
15	Quảng Trị	2,179	234	112	4,484	935
16	Thanh Hóa	4,252	515	212	32	758
17	Nghệ An	1,467	164	79	5,754	880
18	Bình Thuận	1,401	187	89	3,904	636
19	Gia Lai	2,047	172	67	4,494	807
20	Quảng Ngãi	2,765	255	119	5,899	414
21	Lâm Đồng	2,857	278	124	6,972	896
22	Đắk Nông	2,477	242	109	7,482	1,096
23	Kon Tum	1,209	151	57	4,320	463
24	Đắk Lắk	952	102	27	279	42
25	Trà Vinh	2,627	228	113	2,493	676
26	Bình Phước	3,125	283	111	12,087	1,050
27	Bến Tre	3,415	268	129	17,631	1,643
28	Long An	2,447	219	104	11,136	1,024
29	Vĩnh Long	2,812	300	139	11,217	1,485
30	Hậu Giang	2,714	257	126	9,158	662
31	Cà Mau	1,659	149	100	3,707	596
32	Kiên Giang	5,591	458	220	3,651	1,075
33	Bạc Liêu	2,137	194	92	4,530	568
34	An Giang	6,695	644	286	4,708	3,163
35	Sóc Trăng	3,914	369	183	18,165	1,669
36	Đồng Tháp	3,459	357	179	2,595	1,861
Cộng		92,813	9,283	4,263	250,460	36,388

- Triển khai tập huấn 5 module quan trọng về FDS cho trên 30% GV, CBQL các trường tiểu học không tham gia SEQAP (trong huyện SEQAP). Đây là tiền đề quan trọng để các địa phương mở rộng mô hình trường tiểu học FDS trên phạm vi toàn tỉnh.

- Qua quá trình thực hiện, SEQAP đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm quý trong

SEQAP triển khai thực hiện Kế hoạch tập huấn bồi dưỡng năm.

[4] Bộ GD-ĐT (2010-2015). Báo cáo hằng năm của 36 tỉnh tham gia SEQAP về kết quả tập huấn bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học.

[5] Ngân hàng Thế giới - Bộ GD-ĐT (2010-2015). Báo cáo tiến độ của SEQAP trong các đợt đồng đánh giá.

việc tổ chức triển khai hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và CBQL GD chuẩn bị thực hiện những yêu cầu đổi mới trong giai đoạn tới. □

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ GD-ĐT (2010). Quyết định số 12/QĐ-BGDĐT ngày 04/01/2010 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT phê duyệt nội dung văn kiện và quyết định đầu tư Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học (SEQAP) sử dụng vốn vay của Ngân hàng Thế giới.
[2] Bộ GD-ĐT (2010-2015). Các quyết định phê duyệt kế hoạch hoạt động và kế hoạch tài chính của SEQAP.
[3] SEQAP (2010-2015). Hệ thống các module tập huấn bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý; các văn bản hướng dẫn địa phương tham gia